

Tên ngành, nghề: Điện công nghiệp
Mã ngành, nghề : 5520227
Trình độ đào tạo: Trung cấp
Hình thức đào tạo: Chính quy
Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên.
Thời gian đào tạo: 2 năm

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chương trình khung trung cấp Điện công nghiệp được thiết kế để đào tạo công nhân kỹ thuật trình độ trung cấp, có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và quy định tại nơi làm việc, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, đồng thời có khả năng học tập vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh - xã hội. Trang bị đầy đủ cho người học các nội dung lý thuyết lẫn thực hành chuyên ngành đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra về kiến thức chuyên ngành và kỹ năng của người công nhân lĩnh vực kỹ thuật điện.

2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học, mô đun: 21
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 62 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1290 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 432 giờ; Thực hành: 1039: giờ; Kiểm tra: 74 giờ

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Mã MH, MD	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật, Phòng chống tham nhũng	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	50	1290	338	891	61
II.1	Các môn học, mô đun cơ sở	15	225	111	102	12

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MH 07	Kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động	2	30	18	11	1
MH 08	Mạch điện	4	60	24	32	4
MH 09	Vẽ kỹ thuật - Vẽ điện	3	45	26	17	2
MH 10	Vật liệu điện	2	30	18	11	1
MH 11	Kỹ thuật điện tử cơ bản	4	60	25	31	4
II.2	Các môn học, mô đun chuyên ngành	35	1065	227	789	49
MĐ 12	Kỹ thuật nguội	2	60	18	40	2
MĐ 13	Khí cụ điện	2	60	18	40	2
MĐ 14	Đo lường điện	2	60	18	40	2
MĐ 15	Máy điện	6	150	38	100	12
MĐ 16	Cung cấp điện	2	60	20	38	2
MĐ 17	Kỹ thuật lắp đặt điện	4	120	25	87	8
MĐ 18	Trang bị điện	7	180	40	129	11
MĐ 19	PLC cơ bản	2	60	16	42	2
MĐ 20	Thiết bị điện gia dụng	3	90	24	63	3
MĐ 21	Thực tập tốt nghiệp	5	225	10	210	5
	Tổng cộng	62	1545	432	1039	74